

Số: /2025/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày 26 tháng 10 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, tiêu chí và đối tượng được hỗ trợ thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá để hoạt động

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 226/2025/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị định số 268/2025/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo;

Căn cứ ý kiến của Ban Thường vụ Thanh ủy tại Thông báo số 36-TB/TU ngày 20 tháng 10 năm 2025 về chủ trương trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nội dung, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, tiêu chí và đối tượng được hỗ trợ thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá để hoạt động;

Xét Tờ trình số 221/TTr-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nội dung, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, tiêu chí và đối tượng được hỗ trợ thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá để hoạt động; Báo cáo thẩm tra của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, tiêu chí và đối tượng được hỗ trợ thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá để hoạt động.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, tiêu chí và đối tượng được hỗ trợ cho thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá để hoạt động trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thực hiện dự án khởi nghiệp sáng tạo hoặc dự án đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố;
2. Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố;
3. Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị quyết này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Đổi mới sáng tạo* là hoạt động tạo ra sản phẩm mới, dịch vụ mới, quy trình mới, mô hình kinh doanh mới hoặc cải tiến đáng kể so với sản phẩm, dịch vụ, quy trình, mô hình kinh doanh đã có.
2. *Khởi nghiệp sáng tạo* là quá trình hình thành và phát triển mô hình kinh doanh sáng tạo dựa trên công nghệ, ý tưởng đột phá hoặc mô hình kinh doanh mới, do cá nhân, nhóm cá nhân hoặc tổ chức thực hiện, nhằm tạo ra giá trị mới, giải quyết vấn đề thị trường hoặc kinh tế - xã hội.
3. *Hỗ trợ đổi mới sáng tạo* là hoạt động cung cấp nguồn lực, dịch vụ cho đổi mới sáng tạo, bao gồm: sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, hạ tầng kỹ thuật, không gian làm việc, pháp lý, thông tin thị trường, tài chính, thương mại, truyền thông, kết nối đầu tư và hỗ trợ cần thiết khác.
4. *Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo* là hoạt động quy định tại khoản 3 Điều này để cung cấp nguồn lực, dịch vụ cho khởi nghiệp sáng tạo.
5. *Dự án đổi mới sáng tạo* là dự án tạo ra sản phẩm mới, dịch vụ mới, quy trình mới hoặc cải tiến sản phẩm, dịch vụ, quy trình đã có vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh để tạo ra giá trị gia tăng và mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội.
6. *Dự án khởi nghiệp sáng tạo* là dự án hình thành và phát triển mô hình kinh doanh sáng tạo dựa trên công nghệ, ý tưởng đột phá hoặc mô hình kinh doanh mới nhằm tạo ra giá trị mới, giải quyết vấn đề thị trường hoặc kinh tế - xã hội.

7. *Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo* là doanh nghiệp triển khai mô hình kinh doanh sáng tạo, có khả năng tăng trưởng nhanh và mở rộng quy mô thị trường dựa trên khai thác hiệu quả công nghệ, quyền sở hữu trí tuệ, ý tưởng đột phá hoặc mô hình kinh doanh mới.

8. *Tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ* là cơ sở vật chất - kỹ thuật của tổ chức khoa học và công nghệ; hệ thống chuẩn đo lường, phòng thí nghiệm trọng điểm; khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, cơ sở ươm tạo công nghệ, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ; hạ tầng thông tin, thông kê khoa học và công nghệ.

Điều 4. Đối tượng, tiêu chí được thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá để hoạt động

1. Đối tượng được thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá là các tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này và đáp ứng các tiêu chí quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.

2. Tiêu chí chung

a) Đối với cá nhân: Có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật; không thuộc đối tượng đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích hoặc đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

b) Đối với tổ chức: Có tư cách pháp nhân được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc pháp luật nước ngoài được phép đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam; chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ về thuế đối với Nhà nước, bảo hiểm xã hội cho người lao động, các quy định về bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Tiêu chí cụ thể

a) Đối với tổ chức, cá nhân thực hiện dự án khởi nghiệp sáng tạo hoặc dự án đổi mới sáng tạo: Dự án khởi nghiệp sáng tạo, dự án đổi mới sáng tạo dựa trên công nghệ hoặc có sản phẩm, mục tiêu thuộc một trong các danh mục: Công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển; Sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển; Công nghệ ưu tiên nghiên cứu, phát triển và ứng dụng để chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược.

b) Đối với tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo: Có nhân sự là chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo được công nhận theo quy định tại Nghị định số 268/2025/NĐ-CP. Chuyên gia không đồng thời có hợp đồng chuyên gia hoặc hợp đồng chuyên môn với từ hai tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo trở lên trong thời gian hưởng chính sách.

c) Đối với cá nhân hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo: Là chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo được công nhận theo quy định tại Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

Điều 5. Nội dung, thời gian, mức hỗ trợ, đối tượng được hỗ trợ kinh phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ

Các tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này được hỗ trợ kinh phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ với mức và thời gian như sau:

1. Đối với cá nhân:

a) Mức hỗ trợ: Hỗ trợ 100% kinh phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ. Tổng kinh phí hỗ trợ không quá 50.000.000 đồng/năm/cá nhân.

b) Thời gian hỗ trợ: Không quá 03 năm tính từ thời điểm hợp đồng thuê tài sản có hiệu lực.

2. Đối với tổ chức:

a) Mức hỗ trợ: Hỗ trợ 80% kinh phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ. Tổng kinh phí hỗ trợ không quá 300.000.000 đồng/năm/tổ chức.

b) Thời gian hỗ trợ: Không quá 05 năm tính từ thời điểm hợp đồng thuê tài sản có hiệu lực.

Điều 6. Kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí thực hiện cân đối từ nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm cho Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Hằng năm, trên cơ sở các quyết định phê duyệt hỗ trợ và tình hình thực tế triển khai chính sách, Sở Khoa học và Công nghệ lập dự toán kinh phí hỗ trợ gửi Sở Tài chính tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Sở Khoa học và Công nghệ. Việc điều chỉnh, bổ sung dự toán kinh phí hỗ trợ trong năm ngân sách thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; cân đối, bố trí ngân sách hằng năm để thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật; định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố kết quả triển khai thực hiện;

b) Quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ theo nội dung được giao tại điểm b, khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 226/2025/QH15;

c) Thực hiện thẩm quyền theo quy định tại điểm c, khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 226/2025/QH15.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 26 tháng 10 năm 2025.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khóa XVI, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Kỳ họp thứ 30 thông qua ngày 26 tháng 10 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu (Quốc hội);
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: KHCN, TC, TP;
- Cục KTVB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban của HĐND TP;
- Các Đại biểu HĐND khóa XVI;
- VP: TU, ĐĐBQH&HĐND, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- TTĐU, TT HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và PTTH HP, Công báo TP, Cổng TTĐT TP;
- Lưu HSKH.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu